

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG  
TRUNG TÂM Y TẾ TP. HÀ TIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 19/YCBG-TTYT

Hà Tiên, ngày 07 tháng 12 năm 2023

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Thực hiện Thông tư số 14/2023/TT-BYT, ngày 30/6/2023 của Bộ Y tế quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu hóa chất xét nghiệm, trang thiết bị y tế dùng trong xét nghiệm trong khi chờ kết quả đấu thầu tập trung của tỉnh giai đoạn năm 2023-2024 với nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ: Số 65, Cách Mạng Tháng Tám, khu phố III, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông Bùi Thanh Hiệp, trưởng khoa Dược - trang thiết bị - vật tư y tế. Điện thoại: 02973.966.122. Email: [buithanhhiiepbvhtkg@gmail.com](mailto:buithanhhiiepbvhtkg@gmail.com)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

01 Bản cứng có ký tên và đóng dấu gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, địa chỉ: Số 65, Cách Mạng Tháng Tám, khu phố III, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

01 bản file Excel gửi qua email: [buithanhhiiepbvhtkg@gmail.com](mailto:buithanhhiiepbvhtkg@gmail.com)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8 giờ 00 ngày 07 tháng 12 năm 2023 đến trước 17 giờ 00 ngày 18 tháng 12 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2023.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục hóa chất xét nghiệm, trang thiết bị y tế dùng cho xét nghiệm:

STT	Tên vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị y tế thông thường.	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn Vị Tính	Số lượng
1	Phim khô X-Quang kỹ thuật số 14x17 inch (35x43cm) hoặc tương đương (tương thích với máy DRYPRO SD-Q)- Konica-Minolta	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	125 Tấm/hộp	1.125
<b>Tổng cộng 01 khoản</b>				

(Chi tiết tại **Phụ lục I** đính kèm yêu cầu báo giá này)

2. Địa điểm giao hàng: Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ: Số 65, Cách Mạng Tháng Tám, khu phố III, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: tối đa 07 ngày, theo từng đợt, trong vòng 24 tháng.

4. Giá báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển ... bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

5. Mẫu báo giá của các hãng sản xuất, nhà cung cấp theo **phụ lục II** đính kèm yêu cầu báo giá này.

Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên rất mong nhận được sự quan tâm và Bảng báo giá của quý công ty/đơn vị./.

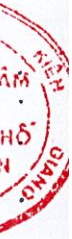
**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- BGD, CNTT (đăng tải), KD, TCKT;
- Lưu Văn thư.



**GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Viên





STT	Tên Vật tư y tế	Thành phần, tiêu chí, thông số kỹ thuật cơ bản	Tiêu chuẩn chất lượng	Quy cách	Số lượng
1	Phim khô X-Quang kỹ thuật số 14x17 inch (35x43cm) hoặc tương đương (tương thích với máy DRYPRO SD-Q)- Konica-Minolta	Kích thước: 35 x43cm, tương thích với máy DRYPRO SD-Q- Konica-Minolta	CE, ISO	125 Tấm/hộp	1.125
	<b>Tổng Cộng : 01 khoản</b>				

**PHỤC LỤC II  
BÁO GIÁ (I)**

**Kính gửi: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ TIÊN.**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hóa chất xét nghiệm và vật tư dùng trong xét nghiệm như sau:

1. Báo giá cho các hóa chất xét nghiệm và vật tư y tế dùng trong xét nghiệm :

STT	Tên hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế dùng trong xét nghiệm (2)	Ký, mã, nhãn hiệu, hãng sản xuất (3)	Mã HS (4)	Năm sản xuất (5)	Xuất xứ (6)	Số lượng (7)	Đơn giá (VND) (8)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND) (9)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND) (10)	Thành tiền (NVD) (11)
1										
2										
3										
n	.....									
<b>Tổng cộng</b>										



(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của các hóa chất xét nghiệm và vật tư y tế dùng trong xét nghiệm)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng.....ngày, kể từ ngày.....tháng.....năm.....[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày.... tháng.... năm....[ghi ngày....tháng...năm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

Giá trị của các hóa chất xét nghiệm và vật tư dùng trong xét nghiệm nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp (12)**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế dùng trong xét nghiệm theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế dùng trong xét nghiệm tương ứng với chủng loại hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế dùng trong xét nghiệm ghi tại cột "Danh mục hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế dùng trong xét nghiệm".
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế dùng trong xét nghiệm.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế dùng trong xét nghiệm.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng theo đúng số lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế dùng trong xét nghiệm.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể các chi phí liên quan; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có).
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế dùng trong xét nghiệm. Giá trị tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế dùng trong xét nghiệm (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

